

Bản án số: 02/2020/HS-ST
Ngày 10/01/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Thành Ngọc

2/ Bà Võ Thị Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Đồng Thị Hương, cán bộ TAND thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện VKS nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai, tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 106/2019/HSST ngày 26 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

VŨ HUỲNH H, sinh năm 1983, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp Cẩm Sơn, xã Xuân Mỹ, Huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: không; trình độ văn Hóa: 10/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Vũ Đức Thanh, sinh năm 1960 và bà Huỳnh Thị Hiệp, sinh năm 1964; bị cáo có vợ tên Phan Thị Cẩm Hằng, sinh năm 1985 (đã ly hôn); có 01 con sinh năm 2009; tiền án: 01: Ngày 05/9/2014, bị Tòa án nhân dân Huyện Tân Biên, tỉnh Tây Ninh, xử phạt 01 năm 02 tháng tù giam về tội “Mua bán trái phép Hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách nhà nước”. Đến ngày 05/2/2015, chấp Hành xong Hình phạt; tiền sự: không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 9/12/2015, đến ngày 18/12/2015, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Long Khánh (nay là thành phố Long Khánh). Ngày 20/6/2019, bị Công an thành phố Long Khánh áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

*** Bị Hại:** Ông Trần Thanh Di, sinh năm 1955 (vắng mặt).

Địa chỉ: 12B khu phố Ruộng Lớn, phường Bảo Vinh, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Huỳnh Thanh Ph, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Địa chỉ: ấp Tăng Hách, xã An Phú, Huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong Hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Huỳnh H và Huỳnh Thanh Ph có mối quan Hệ với nhau từ trước. Khoảng 17 giờ ngày 08/12/2015, Ph đi từ Bình Phước lên thị xã Long Khánh (nay là thành phố Long Khánh) và Hẹn gặp H tại khu vực tượng đài chiến thắng Long Khánh. Sau đó, Ph rủ H đi tìm xe mô tô để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài, dụng cụ phá khóa xe Ph đã chuẩn bị sẵn, H đồng ý và sử dụng xe mô tô biển số 60R7-0707 của H chở Ph đi trộm. Đến 19 giờ cùng ngày, H và Ph đi đến ấp Ruộng Lớn, xã Bảo Vinh (nay là khu phố Ruộng Lớn, phường Bảo Vinh) thì phát Hiện 01 xe mô tô Hiệu Air Blade, biển số 097.83 của anh Trần Thanh Diệu, sinh năm 1955, ngụ ấp Ruộng Lớn, xã Bảo Vinh, đang dựng bên đường, không có người trông coi. Ph đi đến phá khóa, rồi chạy theo H về xã Xuân Mỹ, Huyện Cẩm Mỹ. H đưa xe mô tô 60R – 0707 của H cho một người bạn của H tên Nguyễn Văn Thuận (không rõ nhân thân, li lịch) mượn mang đi cầm. Sau đó, H điều khiển xe trộm cắp được chở Ph đi lên ngã ba Dầu Giây, Huyện Thống Nhất và đi vào quán cà phê ven đường nghỉ mệt thì bị Công an xã Xuân Thạnh, Huyện Thống Nhất kiểm tra Hành chính và đưa về Công an xã làm việc. Tại đây, Ph và H đã khai nhận toàn bộ Hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe mô tô Hiệu Air Blade, biển số 60B2 – 097.83; giấy đăng ký xe mang tên Trần Thanh Diệu; 01 khóa Hình tròn chữ L; 03 đoạn sắt dài 10cm (01 đầu lục giác, 01 đầu dẹp) và 01 biển số xe 39F1 – 0919.

Tại bản kết luận số 145/HĐĐGTTTHS, ngày 16 tháng 12 năm 2015, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự thị xã Long Khánh (nay là thành phố Long Khánh) kết luận: 01 xe mô tô Hiệu Air Blade, biển số 60B2 – 097.83 có giá trị 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Trách nhiệm dân sự: Ông Trần Thanh Di đã nhận lại xe mô tô Hiệu Air Blade, biển số 60B2 – 097.83. Không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Quá trình điều tra, bị cáo Vũ Huỳnh H đã thành khẩn khai báo Hành vi phạm tội của mình.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận Hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh. Về điều luật áp dụng: Do Hình phạt tại điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 nhẹ Hơn điều 138 Bộ luật Hình sự năm 2009 nên đề nghị: áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm H khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) để xét xử bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Xử phạt: Vũ Huỳnh H từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về dân sự: Người bị Hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm nên không xét.

Về xử lý vật chứng và án phí đã được giải quyết tại bản án Hình sự sơ thẩm số: 31/2016/HSST ngày 29/3/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai và bản án Hình sự Phúc thẩm số: 163/2016/HSPT ngày 20/6/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai không bị kháng nghị theo trình tự tái thẩm, đã có Hiệu lực pháp luật nên không xét.

* Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ Hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong Hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong Hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Do vụ án bị Tòa án cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh hủy theo trình tự tái thẩm về phần tổng Hợp Hình phạt đối với Bị cáo Vũ Huỳnh H nên vụ án được xét xử lại theo trình tự sơ thẩm.

[1] Về Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực Hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến Hoặc khiếu nại về Hành vi, quyết định của Cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng. Do đó, các Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng đã thực Hiện đều Hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận Hành vi phạm tội do mình thực Hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội này phù Hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù Hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong Hồ sơ vụ án, thể Hiện:

Vào khoảng 19 giờ, ngày 08/12/2015, tại ấp Ruộng Hời, xã Bảo Vinh, thị xã Long Khánh (nay là khu phố Ruộng Hời, phường Bảo Vinh, thành phố Long Khánh) lợi dụng sơ hở của ông Trần Thanh Diệu trong việc quản lý tài sản, Vũ Huỳnh H và Huỳnh Thanh Ph đã lén lút lấy trộm 01 xe mô tô Hiệu Air Blade, biển số 60B2 – 097.83 có giá trị 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng) .

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Trong đó, Huỳnh Thanh Ph là người chủ động rủ rê, chuẩn bị công cụ phương tiện phạm tội và là người trực tiếp thực Hiện Hành vi trộm cắp và bị cáo Vũ Huỳnh H là người giúp sức cho Ph.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số: 31/2016/HSST ngày 29/3/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh (nay là thành phố Long Khánh), tỉnh Đồng Nai đã xử phạt bị cáo Vũ Huỳnh H02 (hai) năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tổng Hợp Hình phạt 01 (một) năm tù tại bản án số 38/2015/HSST ngày 03/4/2015 của Tòa án nhân dân Huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước. Buộc bị cáo chấp Hành Hình phạt chung là 03 (ba) năm tù.

Tại bản án Hình sự Ph thẩm số: 163/2016/HSPT ngày 20/6/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai đã xử phạt bị cáo Vũ Huỳnh H02 (hai) năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tổng Hợp Hình phạt 01 (một) năm tù tại bản án số 38/2015/HSST ngày 03/4/2015 của Tòa án nhân dân Huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước. Buộc bị cáo chấp Hành Hình phạt chung là 03 (ba) năm tù. Y án sơ thẩm.

Tuy nhiên, tại quyết định Giám đốc thẩm số 29/2016/HS-GĐT ngày 31/5/2016 của Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh đã xử Hủy bản án Hình sự sơ thẩm số 38/2015/HSST ngày 03/4/2015 của Tòa án nhân dân Huyện Chơn Thành, Tỉnh Bình Phước.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 61/2017/HSST ngày 27/7/2017 của Tòa án nhân dân Huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử lại vụ án, đã xử phạt Vũ Huỳnh H01 (một) năm tù. Tổng Hợp Hình phạt 02 (hai) năm tù của bản án số 163/2016/HSPT ngày 20/6/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai. Hình phạt chung buộc bị cáo chấp Hành là 03 năm.

Tại quyết định tái thẩm số: 31/2018/HS-TT ngày 23/5/2018 của Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh đã xử Hủy bản án Hình sự Ph thẩm số: 163/2016/HSPT ngày 20/6/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai và bản án Hình sự

sơ thẩm số: 31/2016/HSST ngày 29/3/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai về phần tổng Hợp Hình phạt đối với Vũ Huỳnh H.

Ngày 03/10/2019 Tòa án Long Khánh có văn bản số 362/2019/CV.TA gửi đến Tòa án Chơn Thành về việc đề nghị cho biết Hiệu lực của bản án số 61/2017/HSST ngày 27/7/2017 trên.

Ngày 09/10/2019 Tòa án Huyện Chơn Thành có công văn số 200/2019/CV-TA cho biết: Bản án số 61/2017/HSST ngày 27/7/2017 của Tòa án Huyện Chơn Thành đã có Hiệu lực pháp luật. Tuy nhiên, đến tháng 8/2019 Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh đã mượn Hồ sơ Hình sự của bản án số 61/2017/HSST ngày 27/7/2017 của Tòa án Huyện Chơn Thành. Hiện nay, Tòa án Huyện Chơn Thành chưa nhận được kháng nghị theo trình tự giám đốc thẩm, tái thẩm đối với bản án này.

Ngày 22/10/2019 Tòa án Long Khánh có công văn số 398/2019/CV.TA gửi Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh Hỏi về bản án Hình Hình sự sơ thẩm số 61/2017/HSST ngày 27/7/2017 của Tòa án nhân dân Huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước có bị kháng nghị theo trình tự giám đốc thẩm, tái thẩm không. Tuy nhiên, Tòa án Long Khánh vẫn chưa nhận trả lời. Do vậy, vụ án vẫn được đưa ra xét xử nhưng không tổng Hợp Hình phạt đối với bản án số 61/2017/HSST ngày 27/7/2017 của Tòa án nhân dân Huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước. Việc tổng Hợp Hình phạt sẽ được thực Hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tình tiết định khung Hình phạt:

Bị cáo cùng với Huỳnh Thanh Ph trộm cắp chiếc xe máy vào ngày 08/12/2015 được định giá tài sản trị giá là 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng) là dấu Hiệu định tội. Bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung 2017).

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm Hình sự và Hình phạt đối với bị cáo:

Khi quyết định Hình phạt, Hội đồng xét xử đã xem xét bị cáo có 01 tiền án về tội “*Mua bán trái phép Hóa đơn, chứng từ thu nộp ngân sách nhà nước*” chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm Hình sự quy định tại điểm H khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn Hối cải về Hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ Hình phạt cho bị cáo là phù Hợp.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ông Trần Thanh Di đã nhận lại tài sản, không có ý kiến gì nên không xem xét.

Đối với Hành vi của Huỳnh Thanh Ph, về xử lý vật chứng và án phí Hình sự sơ thẩm trong vụ án đã được xét xử và xử lý trong bản án Hình sự sơ thẩm số: 31/2016/HSST ngày 29/3/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai và bản án Hình sự Ph thẩm số: 163/2016/HSPT ngày 20/6/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai không bị kháng nghị theo trình tự tái thẩm, đã có Hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử không xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vũ Huỳnh H phạm vào tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm H khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Vũ Huỳnh H 02(hai) năm tù. Thời Hạn chấp Hành Hình phạt tù tính từ ngày 09/12/2015. Bị cáo đã chấp Hành xong theo Giấy chứng nhận chấp Hành xong án phạt tù số 523/GCN ngày 10/7/2017 của Tổng Cục VIII- Trại giam Huy Khiêm.

4. Về biện pháp tư pháp và án phí Hình sự sơ thẩm: Đã được giải quyết tại bản án số 31/2016/HSST ngày 29/3/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai và bản án Hình sự Ph thẩm số: 163/2016/HSPT ngày 20/6/2016 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai không bị kháng nghị theo trình tự tái thẩm, đã có Hiệu lực pháp luật.

5. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong Hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong Hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Thi Hành án TPLK;
- VKSND TPLK;
- TAND H Chon Thành, t Bình Phước;
- Các bị cáo; Nhà tạm giữ CATPLK;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, THS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Thu Trang

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. LONG KHÁNH TỈNH ĐỒNG
NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT
NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Ph**

Bản án số: /2019/HS-ST

Ngày: 04/10/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Trang

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông

2/ Bà

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đồng Thị Hương , Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

- **Đại diện VKSND thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Văn Bình, Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 88/2019/HS-ST ngày 09 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo:

Dương Trọng Hiếu, sinh năm 1972, tại Bến Tre; Nơi đăng ký thường trú: 44/8 khu phố 3, phường Tân Chánh Hiệp, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở: 19 Nguyễn Văn Tạo, xã Long Thới, Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ văn Hóa: 11/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; con ông: Dương Văn Đức; sinh năm: không rõ (đã chết) và Ngô Thị Bích Toàn; sinh năm: không rõ (đã chết); bị cáo có vợ tên Phạm Hồng Oanh, sinh năm 1977 và có 01 con sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh, có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện Hợp pháp.

Người bào chữa nghĩa vụ

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Phan Thị Hồng vân, sinh năm 1978 (vắng mặt).

Địa chỉ: 263/18 Tô Ngọc vân, phường Linh Đông, quận Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong Hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 07/8/1998, Đặng Văn Hào gặp chị Phan Thị Hồng Vân, sinh năm 1978, ngụ ấp 4, Tam Phú, Thủ Đức, thành phố Hồ Chí Minh đang chạy xe máy Honda C70/78 biển số 50K-5072 tại khu vực chợ Thủ Đức nên có Hối mượn xe đi công việc, do quen biết nên chị Vân đồng ý cho mượn. Sau khi lấy được xe máy, Hào tìm gặp Nguyễn Minh Bằng ngụ phường 12, quận 10, thành phố Hồ Chí Minh nhờ tìm người tiêu thụ. Bằng giới thiệu Dương Trọng Hiếu mua xe. Mặc dù biết rõ xe do phạm tội mà có nhưng Hiếu vẫn đồng ý mua với giá 1.000.000 đồng. Sau đó, Hào và Bằng đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử theo quy định pháp luật, còn Hiếu bỏ trốn bị truy nã cho đến nay. Ngày 26/5/2018,

Hiếu bị bắt theo lệnh truy nã, do sức khỏe yếu nên Hiếu được cho gia đình bảo lĩnh.

(các bút lục 24 đến 28, 29, 177 đến 183).

Căn cứ Kết luận giám định số 244 ngày 17/5/2019, Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa kết luận Dương Trọng Hiếu:

- Về y Học: Hiện nay, đương sự bị bệnh Tâm căn suy nhược.

- Về năng lực nhận thức và điều khiển Hành vi: Đương sự bị Hạn chế năng lực nhận thức và điều khiển Hành vi (bút lục 173, 174).

Tại Công văn số 36 ngày 27/3/2018, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng Hình sự thị xã Long Khánh kết luận xe máy Honda C70/78, biển số 50K-5072, số khung: 2373, số máy: 5072 không thu Hồi được tang vật, không cung cấp được Hóa đơn, chứng từ, giấy tờ liên quan đến tài sản nên không có cơ sở để xác định tỷ lệ thực tế còn lại của tài sản theo yêu cầu của Cơ quan điều tra (bút lục 171).

Về vật chứng: 01 xe máy Honda C70/78, biển số 50K-5072, Hiện không thu Hồi được.

Về dân sự: Hiện nay chưa làm việc được đối với Nguyễn Minh Bằng nên tiếp tục dành quyền khởi kiện về dân sự đối với phần trách nhiệm liên đới bồi thường cho bị Hai khi có yêu cầu (bút lục 187).

Quá trình điều tra, bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án khai nhân như Cáo trạng mô tả.

Tại bản cáo trạng số: 75/CT-VKSLK ngày 31/7/2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh đã truy tố bị cáo Dương Trọng Hiếu về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” được quy định tại khoản 1 Điều 201 Bộ luật Hình sự 1985. Căn cứ theo Nghị quyết số 41/2017 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi Hành Bộ luật Hình sự 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung 2017) thì Hành vi của bị cáo Hiếu đã phạm vào tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1, Điều 323 Bộ luật Hình sự 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung 2017).

Tại phiên tòa:

* Bị cáo đã khai nhận Hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng truy tố bị cáo Dương Trọng Hiếu về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1,

Điều 323; điểm i, q khoản 1 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) tuyên phạt bị cáo Hiếu từ tháng đến tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Đã giải quyết xong nên không đặt ra xem xét.

* Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo nói sau cùng: Bị cáo xin lỗi bị Hai.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong Hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Long Khánh, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực Hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khẳng định khai báo tự nguyện, không có ý kiến Hoặc khiếu nại về Hành vi, quyết định của Cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng. Do đó, các Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng đã thực Hiện đều Hợp pháp.

[2]. Về tội danh và điều luật áp dụng: Tại phiên tòa, bị cáo khai không nhớ gì về vụ án đã xảy ra trước đây do bị cáo bị mất trí nhớ.

Tại biên bản ghi lời khai lúc 18 giờ ngày 26/5/2019 bị cáo đã trình bày về lý lịch của mình và xác định mình bị bắt giữ theo lệnh truy nã của Công an tỉnh Đồng nai về Hành vi tiêu thụ... là đúng với Hành vi phạm tội của mình.

Tại biên bản ghi lời khai lúc 23 giờ ngày 26/5/2019 bị cáo trình bày rõ ràng về nhân thân, lai lịch của Bằng, nhưng không nhớ gì về Bằng và không nhớ gì về việc mua xe của Đặng Văn Hào.

Tuy nhiên, sau khi có Quyết định khởi tố vụ án Hình sự số 139 ngày 18 tháng 8 năm 1998 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Huyện Long Khánh về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” đối với Đặng văn Hào và Quyết định khởi tố bị can số 230 ngày 22 tháng 8 năm 1998 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Huyện Long Khánh đối với Dương Trọng Hiếu về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” quy định tại Điều 201 Bộ luật Hình sự năm 1985 thì bị cáo Hiếu bỏ trốn;

Căn cứ vào lời khai của Đặng văn Hào, Nguyễn Minh Bằng, căn cứ vào các tình tiết của vụ án, xác định được: Mặc dù biết rõ xe máy Hiệu Honda C70/78 vào thời điểm năm 1998 có giá trị cao, xe không có giấy tờ, là xe do phạm tội mà có, nhưng vì Hám lợi nên vào ngày 7/8/1998, Dương Trọng Hiếu đã mua từ Nguyễn Minh Bằng với giá 01 triệu đồng, sau đó bỏ trốn thì bị bắt truy nã.

Hành vi của bị cáo Dương Trọng Hiếu đã phạm vào tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” được quy định tại khoản 1 Điều 201 Bộ luật Hình sự 1985. Căn cứ theo Nghị quyết số 41/2017 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội về việc thi Hành Bộ luật Hình sự 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung 2017) thì Hành vi của bị can Hiếu đã phạm vào tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại khoản 1, Điều 323 Bộ luật Hình sự 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung 2017) như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ Hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy Hiểm cho xã Hội, không những xâm phạm đến quyền sở Hữu tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Do vậy, cần áp dụng một mức án nghiêm trọng xứng với tính chất, mức độ Hành vi phạm tội nhằm giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã Hội đồng thời răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Khi lượng Hình Hội đồng xét xử xem xét bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường Hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là người có bệnh bị Hạn chế khả năng nhận thức và khả năng và điều khiển Hành vi của mình là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, q khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ Hình phạt cho bị cáo là phù Hợp.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: đã được giải quyết trong bản án số 196/HSST ngày 20/5/1999 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai nên không xem xét giải quyết.

[6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, phù Hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Dương Trọng Hiếu phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

- Áp dụng khoản 1, Điều 323; tại điểm i, q khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

-Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTTQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án;

Xử phạt: Bị cáo Dương Trọng Hiếu tháng tù. Thời Hạn chấp Hành Hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi Hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Đã được giải quyết trong bản án số 196/HSST ngày 20/5/1999 của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

3. Về án phí Hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Hiếu phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời Hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp, Viện kiểm sát nhân dân cấp trên được quyền kháng nghị theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Nơi nhận:

- *TA tỉnh DN,*
- *Sở tư pháp tỉnh DN,*
- *VKSND TXLK,*
- *CA TXLK,*
- *THA TXLK,*
- *Trai giam B5,*
- *Bị cáo, người tham gia tố tụng;*
- *Hồ sơ thi Hành án*
- *Lưu HS, AV*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thị Thu Trang

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa